

Số: 2721 /TCT-CS
V/v thuế GTGT đối với hoạt
động của công ty chứng khoán.

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2008

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng ngoại thương Việt Nam.

Trả lời công văn số 343/2008/VCBS ngày 21/5/2008 của Công ty chứng khoán Ngân hàng ngoại thương Việt nam về thuế giá trị gia tăng, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 7, Điều 4 Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định:

"7. Dịch vụ tín dụng và quỹ đầu tư, bao gồm: hoạt động cho vay vốn; bảo lãnh cho vay; chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá; bán tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, cho thuê tài chính của các tổ chức tài chính, tín dụng tại Việt Nam; các hoạt động chuyển nhượng vốn và hoạt động kinh doanh chứng khoán." không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng

Tại điểm 19, Điều 6 Luật chứng khoán năm 2006 quy định:

"19. Kinh doanh chứng khoán là việc thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán."

Tại điểm 3.28, Mục II, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ tài chính về thuế GTGT hướng dẫn:

"Hàng hoá, không được nêu tại Mục II, Phần A; Điểm 1.2 Mục II, Phần B Thông tư này" áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.


Căn cứ vào quy định nêu trên, dịch vụ lưu ký chứng khoán thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng; dịch vụ đại diện người sở hữu trái phiếu, dịch vụ quản lý sổ cổ đông; dịch vụ uỷ thác đầu tư áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty được biết và thực hiện,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Vụ Pháp chế;
- Ban HT, PC, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Khương